

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 459/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 11 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Lê
Bà Nguyễn Huỳnh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 644/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 439/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Nh, sinh năm: 1996 (xin vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí L, sinh năm: 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/9/2022 và biên bản ghi nhận ý kiến ngày 29/11/2022, nguyên đơn chị Hồ Thị Nh trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2013, chị Nh và anh Nguyễn Chí L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Chị Nh xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị Nh và anh L có 02 người con chung là Nguyễn Kh, sinh ngày 17/12/2013 (nam) và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 27/5/2018 (nữ), đang sống với chị Nh. Khi ly hôn, chị Nh yêu cầu được nuôi hai con, theo nguyện vọng của cháu Kh và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 2.000.000 đồng (1.000.000 đồng/người) cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Nh và anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Nguyễn Chí L đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn anh Nguyễn Chí L đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Riêng nguyên đơn chị Hồ Thị Nh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết*: Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

[3] *Về hôn nhân*: Năm 2013 chị Hồ Thị Nh và anh Nguyễn Chí L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

[4] Xét nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị Nh trình bày do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Chị Nh xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L. Về phía anh L đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nh và anh L không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chị Nh xin ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về con chung*: Chị Nh và anh L có 02 người con chung là Nguyễn Kh, sinh ngày 17/12/2013 (nam) và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 27/5/2018 (nữ), đang sống với chị Nh. Khi ly hôn, chị Nh yêu cầu được nuôi hai con, theo nguyện vọng của cháu Kh. Xét thấy cháu Kha trên 07 tuổi và có nguyện vọng sống với chị Nh. Quá trình giải quyết anh L không có ý kiến về việc chị Nh yêu cầu nuôi hai con chung. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao hai cháu Kh và H cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[6] *Về cấp dưỡng nuôi con*, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 29/11/2022, chị Nh yêu cầu anh L cấp

dưỡng nuôi hai con, mỗi tháng 2.000.000 đồng (1.000.000 đồng/người) cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Xét thấy số tiền mà chị Nh yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con nên được chấp nhận. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp con đã thành niên mà không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì anh L vẫn có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con.

[7] *Về tài sản chung*: Chị Nh tự thỏa thuận với anh L, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về nợ chung*: Chị Nh xác định không có.

[9] *Về án phí*: Chị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 143, 147, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 cấp dưỡng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Nh và Nguyễn Chí Linh.

2. Về con chung:

2.1 Giao hai con chung Nguyễn Kh, sinh ngày 17/12/2013 (nam) và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 27/5/2018 (nữ) cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Buộc anh Nguyễn Chí L phải đóng góp cùng với chị Nh để nuôi hai con là Nguyễn Kh và Nguyễn Ngọc H với số tiền 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng) cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp con đã thành niên mà không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì anh L vẫn có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 17/10/2022, chị Nh đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005527 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND thị trấn Sông Đốc,
huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thái Hoàng Đắc